

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ QH ĐẤT NƯỚC - BÁC HỒ
(Thời gian TH: 4 tuần. Từ ngày 28/04/2025 đến ngày 23/05/2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
T	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a. Phát triển vận động				
1	- Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	- Hô hấp: Hít vào, thở ra - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay) + Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu) - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước trước, ngửa người ra sau. + Quay sang trái, sang phải. + Nghiêng người sang trái, sang phải. - Chân + Nhún chân + Ngồi xổm, đứng lên, bật tại	* Hoạt động học: - Hô hấp: Hít vào, thở ra - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên + Vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu) - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước trước, ngửa người ra sau. + Nghiêng người sang trái, sang phải. - Chân + Ngồi xổm, đứng lên. + Đứng, lần lượt, từng chân co cao đầu gối.	

		chỗ. + Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối. - Tập luyện để cơ thể khỏe mạnh và con người có được trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần.		
2	- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: + Trẻ bước đi liên tục trên ghế thể dục hoặc trên vạch kẻ thẳng trên sàn. + Trẻ đi bước lùi liên tiếp khoảng 3 m.	- Đi và chạy: + Chạy theo đường đích dắc - Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu Lệnh - Nhảy lò cò 3m	* Hoạt động học - VĐCB: Chạy theo đường đích dắc + TCVĐ: Kéo co - VĐCB: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh + TCVĐ: Chuyển bóng - VĐCB: Nhảy lò cò 3m + TCVĐ: Mèo đuổi chuột	
5	- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: + Trẻ chạy liên tục theo hướng thẳng 15m trong 10 giây + Trẻ ném trúng đích ngang (xa 2 m). + Trẻ bò trong đường đích dắc (3 - 4 điểm đích dắc, cách nhau 2m) không chệch ra ngoài.	- Bò, trườn, chèo: + Bò chui qua ống dài 1,2m x 0,6m.	* Hoạt động học: - VĐCB: Bò chui qua ống dài 1,2m x 0,6m. + TCVĐ: Lộn cầu vòng.	
b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				

12	- Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống: + Trẻ biết mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kĩ. + Trẻ chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau... + Trẻ không uống nước lã. - Trẻ biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở: + Trẻ không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt... + Trẻ không ăn thức ăn có mùi ôi: không ăn lá, quả lạ.....không uống rượu, bia, cà phê: không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn. + Trẻ không ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo.	- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe. - Thực hiện hành vi văn hóa, vệ sinh trong ăn uống. Trẻ học cách ăn uống lành mạnh và quy tắc, hành vi lịch sự khi ăn uống	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Dạy trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định, bỏ rác đúng nơi quy định.	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
a. Khám phá khoa học				
b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
24	- Trẻ quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: Bao nhiêu?, Là số mấy?... - Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10. - Trẻ biết sử dụng các số từ 1-5 để chỉ số lượng, số thứ tự.	+ Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng. + Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5.	* Hoạt động chơi: Tổ chức chơi ở góc phân vai, góc thiên nhiên, góc học tập, hoạt động ngoài trời	
25	- Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối		* Hoạt động chơi: Tổ chức chơi ở góc	

	tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: Bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn. - Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả. - Trẻ tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.	- Gộp hai nhóm đối tượng và đếm. - Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.	phân vai, góc thiên nhiên, góc học tập, hoạt động ngoài trời	
28	- Trẻ sử dụng được dụng cụ để đo độ dài, dung tích của hai đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.	- Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo. - Đo dung tích bằng một đơn vị đo.	* Hoạt động chơi: Tổ chức chơi ở góc phân vai, góc thiên nhiên, góc học tập, hoạt động ngoài trời	
c. Khám phá xã hội				
38	- Trẻ biết kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội.	- Đặc điểm nổi bật của một số di tích, danh lam, thắng cảnh, ngày lễ hội, sự kiện văn hóa của quê hương, đất nước.	* Hoạt động học - Tìm hiểu về quê hương đất nước - Trò chuyện về Bác Hồ, với các cháu thiếu nhi - Tìm hiểu về ngày tết thiếu nhi - Trò chuyện về đặc điểm của một số ngày lễ hội ở địa phương.	
39	- Kể tên và nêu một vài đặc điểm của cảnh đẹp, di tích lịch sử ở địa phương.			
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
a. Nghe hiểu lời nói				
42	- Trẻ lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức. - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao,	* Hoạt động chơi Tổ chức cho trẻ nhặt lá vàng, vệ sinh, giải câu đố	

		tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi. - Đặt câu hỏi và trả lời các câu hỏi phù hợp với tình huống trong giao tiếp.		
b. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày				
43	- Trẻ nói rõ để người nghe có thể hiểu được.	- Phát âm các tiếng có chứa các âm khó. - Trẻ sử dụng hiệu quả kỹ năng giao tiếp bằng lời nói để xây dựng mối quan hệ với giáo viên và người lớn; - Bất cứ khi nào có thể, trẻ em cũng được tạo cơ hội để sử dụng và học (các) tiếng mẹ đẻ của chính mình. Nhà trường, GV có trách nhiệm chính trong việc phối hợp với gia đình để bảo tồn và phát triển (các) ngôn ngữ mẹ đẻ và văn hóa của trẻ.	* Hoạt động học:	
46	- Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Đọc thơ ca dao tục ngữ, hò vè .	* Hoạt động học - Thơ: + Về quê. + Em vẽ Bác Hồ.	
47	- Trẻ kể lại sự việc theo trình tự. - Trẻ kể chuyện có mở	- Kể lại câu chuyện đã được nghe.	* Hoạt động học - Truyện: Quả táo Bác Hồ. - Niềm vui bất ngờ	

	đầu, kết thúc.	- Kể lại sự việc có nhiều tình tiết.		
c. Làm quen với việc đọc, viết				
54	- Trẻ sử dụng kí hiệu đề "Viết": tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng,...	- Nhận dạng một số chữ cái. - Tập tô, tập đồ các nét chữ.	* Hoạt động chơi: Tổ chức chơi ở góc góc học tập	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội				
a. Phát triển tình cảm				
56	- Trẻ nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được. - Trẻ tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích. - Trẻ cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).	- Sở thích, khả năng của bản thân. - Bày tỏ được ý kiến về nhu cầu, mong muốn, điểm mạnh, sở thích của bản thân hoặc của người khác gần gũi với trẻ - liên quan tới quyền tham gia của trẻ.	* Hoạt động chơi: - Góc xây dựng: Xây công viên, Lăng Bác Hồ... - Góc phân vai: Bán hàng, gia đình, nấu ăn... - Góc tạo hình: Nặn quà tặng Bác, nặn theo ý thích... - Góc học tập: Xem tranh, ảnh, sách truyện về chủ đề. - Góc âm nhạc: Hát các bài hát về chủ đề - Góc thiên nhiên: Chăm sóc vườn hoa, cây cảnh... - TCM: + Ném còn + Ai chạy nhanh đến cờ. + Cướp cờ - Thi xem ai chọn nhanh	
59	- Trẻ nhận ra hình ảnh Bác Hồ, lăng Bác Hồ. - Thể hiện tình cảm đối với Bác Hồ qua bài hát, đọc thơ, cùng cô kể	- Kính yêu Bác Hồ. - Khi đi du lịch, bé cần có ý thức bảo vệ môi	* Hoạt động chơi: Tổ chức chơi ở góc âm nhạc	

	chuyện về Bác Hồ.	trường, cảnh quan thiên nhiên và cảnh giác với các hiện tượng thiên tai có thể xảy ra.		
60	- Trẻ biết một vài cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước.	- Quan tâm đến di tích lịch sử, cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước.	* Hoạt động chơi: Tổ chức chơi ở góc phân vai, góc thiên nhiên, góc học tập, hoạt động ngoài trời, mọi lúc mọi nơi	
b. Phát triển kỹ năng xã hội				
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
69	- Trẻ vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.	- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc, và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật.	* Hoạt động chơi: Cho trẻ hoạt động trong góc âm nhạc.	
70	- Trẻ biết chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện.	- Mọi trẻ (không kể về giới tính, nguồn gốc, thành phần dân tộc...) đều có thể tham gia vào hoạt động nghệ thuật theo sở thích của bản thân và tạo ra sản phẩm nghệ thuật (tạo hình, âm nhạc, kịch...) theo cảm nhận của riêng mình, như là một cách để trẻ thể hiện cảm xúc và ý tưởng của bản thân. Tất cả		
71	- Trẻ thích thú ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình (Màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.			

		những người khác đều phải học cách tôn trọng sở thích của nhau.		
72	- Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ....	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. - Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca). - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu. - Biết cách sử dụng các phương tiện nghệ thuật và công cụ khác nhau để thể hiện ý tưởng, cảm xúc của bản thân và giao tiếp với người khác và môi trường xung quanh.	* Hoạt động học: - Dạy hát: Em yêu thủ đô; Nhớ ơn Bác, quê hương tươi đẹp - VĐTN: em mơ gặp Bác Hồ. - Nghe hát: Em như chim câu trắng; Ai yêu Bác Hồ Chí Minh hơn thiếu niên nhi đồng, Gửi anh một khúc dân ca, múa với bạn Tây Nguyên - TCÂN: Tai ai tinh, ai nhanh hơn, Bao nhiêu bạn hát, những nốt nhạc vui	
73	- Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa			

74	- Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm. - Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành các bức tranh có màu sắc và bố cục. - Trẻ biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong...và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục. - Làm lõm, dõ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết. - Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau. - Trẻ nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.	- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm. - Sử dụng các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét. - Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/đường nét. - Trẻ em có cơ hội “thử nghiệm” nhiều hoạt động thẩm mỹ nhất có thể đối với lứa tuổi của mình và các em phải được thường xuyên chọn hoạt động thẩm mỹ mà các em yêu thích nhất.	* Hoạt động học: - Vẽ cái điều - Vẽ dây cò - Nặn theo ý thích. - Cắt dán ao cá Bác Hồ.	
77	- Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Nói lên ý tưởng tạo hình của mình. - Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích. - Đặt tên cho sản phẩm tạo hình của mình.	* Hoạt động chơi: Cho trẻ hoạt động trong góc tạo hình	
78	- Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình.	- Mỗi trẻ đều được khuyến khích để tạo ra các sản phẩm tạo hình, âm nhạc, nghệ thuật theo khả năng và sự		

		sáng tạo của bản thân, như là một cách để thể hiện bản thân mỗi đứa trẻ		
--	--	---	--	--

I. MỞ CHỦ ĐỀ

- Trưng bày tranh ảnh về chủ đề Quê hương, đất nước, Bác Hồ
- Trò chuyện với trẻ về Quê hương, đất nước, Bác Hồ
- Cho trẻ nghe các bài hát về chủ đề Quê hương, đất nước, Bác Hồ.
- Cho trẻ làm quen với các bài thơ, câu chuyện về Quê hương, đất nước, Bác Hồ,
- Tuyên truyền tới phụ huynh về chủ đề Quê hương, đất nước, Bác Hồ

II. CHUẨN BỊ

- Tranh ảnh, đồ dùng đồ chơi về chủ đề Quê hương, đất nước, Bác Hồ...
- Đất nặn, sáp màu, bút chì, kéo, hồ dán giấy vẽ đủ cho trẻ.
- Lựa chọn một số bài hát, trò chơi, câu chuyện... liên quan đến chủ đề Quê hương, đất nước, Bác Hồ
- Phối hợp với phụ huynh chuẩn bị, sưu tầm tranh ảnh, đồ dùng, đồ chơi về chủ đề Quê hương, đất nước, Bác Hồ

III. KHÁM PHÁ CHỦ ĐỀ.